TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HOÀI NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH** Bản án số: 151/2020/DS-ST Ngày: 21-8-2020 V/v tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản".	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀI NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Phương Quang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Đình Phúc.
2. Bà Trương Thị Diện.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Tư – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định*** *tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Chánh Thân – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2020 tại Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 91/2019/TLST-DS ngày 13 tháng 6 năm 2019 về tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 132/2020/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1961 .

Địa chỉ: Khu phố 6, phường TQ, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Võ Quỳnh N, sinh năm 1996 (có mặt).

Địa chỉ: 334, NTH, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Theo hợp đồng ủy quyền ngày 10/8/2020.

- Bị đơn: Ông Lê Văn C, sinh năm 1967 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn GAD, xã bà HCB, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

+Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng nguyên đơn bà Nguyễn Thị H trình bày: Vào ngày 11/4/2018 (âm lịch), bà có cho ông Lê Văn C vay 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng); đến ngày 17/7/2018 bà cho ông Cvay tiếp 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng); tổng công 02 lần vay là 500.000.000đ (năm trăm triệu đồng). Bà đã đòi nhiều lần nhưng ông Lê Văn C vẫn không trả. Nay bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lê Văn C trả lại số tiền cho bà 500.000.000 đồng.

Tại phiên Tòa đại diện theo ủy quyền của bà H chị Võ Quỳnh N xác định ông Cđã trả lãi cho bà H được 42.000.000 đồng (trong đó đối với khoảng vay 300.000.000 đồng ông C đã trả được 04 tháng lãi x 9.000.000 đồng/tháng = 36.000.000 đồng; đối với khoản vay 200.000.000 đồng ông C đã trả được 01 tháng lãi là 6.000.000 đồng). Chị N đồng ý tính lại tiền lãi ông C đã trả theo quy

định của pháp luật, số tiền lãi đã trả vượt quá quy định được trừ vào số tiền nợ gốc tại thời điểm trả lãi.

+ Bị đơn ông Lê Văn C: Mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do nên không có lời khai.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là phù hợp quy định của pháp luật. Tuy nhiên Tòa án đã vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử.

Về nội dung vụ án đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H, buộc ông Lê Văn C trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền là 481.333.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Văn C phải nộp sung ngân sách nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng, thẩm quyền: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị H có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lê Văn C thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho bà nên đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản và bị đơn ông Lê Văn C hiện đang cư trú trên địa bàn thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định. Vì vậy, Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định thụ lý giải quyết là đúng thủ tục tố tụng quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền cho bà Nguyễn Thị H có mặt, bị đơn ông Lê Văn C vắng mặt. Đối với việc vắng mặt của ông C: Mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ nhiều lần nhưng ông Lê Văn C vẫn vắng mặt. Việc vắng mặt này của ông Lê Văn C là cố ý. Do đó, ông Lê Văn C phải chịu trách nhiệm về việc vắng mặt theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để giải quyết vụ án theo qui định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Vào ngày 11/4/2018 (âm lịch), ông Lê Văn C vay của bà Nguyễn Thị H 300.000.000 (ba trăm triệu) đồng; đến ngày 17/7/2018 vay tiếp 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng); tổng công 02 lần vay là 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng). Bà Nguyễn Thị H đã đòi nhiều lần nhưng ông Lê Văn C vẫn không thực hiện việc trả nợ nên bà Nguyễn Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lê Văn C trả số tiền còn nợ. Việc yêu cầu trả nợ của bà Nguyễn Thị H là phù hợp với quy định tại điều 463 Bộ luật dân sự 2015.

Theo bản tự khai tại Công an thị xã Hoài Nhơn, ông C thừa nhận có vay của bà Nguyễn Thị H tổng cộng 500.000.000 đồng nhưng đã trả được 178.000.000 đồng.

Như vậy, việc ông Lê Văn C mượn của bà Nguyễn Thị H 500.000.000 đồng là có thật.

Ông C cho rằng đã trả nợ cho bà H số tiền 178.000.000 đồng nhưng ông C không có tài liệu, chứng cứ gì để chứng minh lời khai của mình là đúng sự thật

và bà H cũng không chấp nhận lời khai này. Do đó, không có cơ sở để xác định lời khai của ông C là đúng sự thật.

Mặc dù hợp đồng vay hai bên không thỏa thuận về lãi nhưng theo lời khai của bà H và ông Ctại Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Hoài Nhơn là phù hợp với nhau. Cả bà H và ông C đều xác định ông Cđã trả lãi cho bà H được 42.000.000 đồng (trong đó đối với khoản vay 300.000.000 đồng ông C đã trả được 04 tháng lãi x 9.000.000 đồng/tháng = 36.000.000 đồng; đối với khoản vay 200.000.000 đồng ông C đã trả được 01 tháng lãi là 6.000.000 đồng). Như vậy mức lãi thỏa thuận của các đương sự là vượt quá quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự, do đó Hội đồng xét xử xác định lại như sau: Đối với khoản vay 300.000.000 đồng số tiền lãi đã trả vượt quá là 16.000.000 đồng; đối với khoản vay 200.000.000 đồng số tiền lãi đã trả vượt quá là 2.677.000 đồng; tổng cộng ông C đã trả lãi vượt quá quy định của pháp luật là 18.677.000 đồng, số tiền này sẽ được trừ vào số tiền nợ gốc (500.000.000 đồng – 18.677.000 đồng = 481.333.000 đồng). Như vậy số tiền vay gốc ông C còn nợ bà H là 481.333.000 đồng.

Từ những nhận định trên, nghĩ nên chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị H buộc ông Lê Văn C trả cho bà H 481.333.000 đồng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về lãi suất: Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của bà H không yêu cầu ông Lê Văn C trả lãi nên Tòa không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Vì yêu cầu của bà Nguyễn Thị H được chấp nhận nên ông Lê Văn C phải nộp số tiền án phí là 23.253.300 đồng.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn là phù hợp với nhận định của Tòa nên được chấp nhận,

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 463, 466, 468, 469 của Bộ luật Dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H.

Buộc ông Lê Văn C trả cho bà Nguyễn Thị H 481.333.000 đồng (bốn trăm tám mươi mốt triệu ba trăm ba mươi ba ngàn đồng).

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Văn C phải chịu 23.253.300 đồng (hai mươi ba triệu hai trăm năm mươi ba ngàn ba trăm đồng) đồng sung vào ngân sách nhà nước. Trả lại cho bà Nguyễn Thị H 12.000.000 (mười hai triệu đồng) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005152 ngày 13 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, ông Ccòn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo

mức lãi suất bằng 150% mức lãi suất qui định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3/ Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân nơi đương sự vắng mặt cư trú để Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2, Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND thị xã Hoài Nhơn;
- Chi cục THADS thị xã Hoài Nhơn;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Võ Phương Quang

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện HN;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Trần Minh Thành

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Hữu Phước Trương Thị Diện Trần Minh Thành

Nơi nhận:
- Đương sự.
- TAND tỉnh Bình Định.
- VKSND H. HN.
- Chi cục THADS huyện HN.
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Hương